

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
BAN ĐIỀU HÀNH CHƯƠNG TRÌNH XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO
CỤC KHUYẾN NÔNG VÀ KHUYẾN LÂM**

GIỚI THIỆU GIỐNG MÍA NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG CAO



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
BAN ĐIỀU HÀNH CHƯƠNG TRÌNH XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO
CỤC KHUYẾN NÔNG VÀ KHUYẾN LÂM**

GIỚI THIỆU GIỐNG MÍA NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG CAO

(Tái bản lần thứ nhất)

**NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI - 2000**

MỤC LỤC

Lời nói đầu	3
Nhóm giống chín sớm	6
1. Giống mía ROC20	6
2. Giống mía VN84-4137	8
3. Giống mía ROC1	10
4. Giống mía VN85-1859	12
5. Giống mía VN84-422	14
6. Giống mía VĐ79-177	16
Nhóm giống mía chín trung bình	18
1. Giống mía ROC10	18
2. Giống mía ROC9	20
3. Giống mía ROC16	22
4. Giống mía F156	24
5. Giống mía R570	26
6. Giống mía R579	28
7. Giống mía VĐ81-3254	30
Nhóm giống mía chín muộn	32
1. Giống mía QĐ15	32
2. Giống mía VĐ63-237	34
3. Giống mía My55-14	36
4. Giống mía K84-200	38

LỜI NÓI ĐẦU

Trong những năm gần đây cùng với việc phát triển các vùng nguyên liệu mía: nhiều giống mía có năng suất cao, chất lượng tốt đã được đưa vào sản xuất, góp phần đáng kể trong việc nâng cao năng suất, chất lượng mía nguyên liệu, đem lại hiệu quả cho ngành mía - đường và tăng thu nhập cho người trồng mía.

Tuy nhiên, hiện nay việc lựa chọn và sử dụng các giống mía có năng suất, chất lượng cao phù hợp với đồng đất từng nơi tiến hành còn chậm, chưa áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật canh tác tiến bộ... nên ưu thế và đặc tính tốt của giống chưa phát huy đầy đủ.

Cuốn sách "Giới thiệu giống mía năng suất, chất lượng cao" sẽ cung cấp một số thông tin mới giúp cán bộ khuyến nông cơ sở, cán bộ chỉ đạo sản xuất và bà con nông dân... nắm được những đặc điểm, đặc tính nông - công nghiệp của giống mía mới để áp dụng vào sản xuất đạt hiệu quả cao hơn.

Xin chân thành cảm ơn Viện Nghiên cứu mía đường Bến Cát và các đơn vị hữu quan đã giúp đỡ chúng tôi biên soạn cuốn sách này.

Tuy vậy, do còn hạn chế nhiều mặt, chắc không tránh khỏi sai sót. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của bạn đọc và bà con nông dân.

CỤC KHUYẾN NÔNG KHUYẾN LÂM

CƠ CẤU BỘ GIỐNG MÍA

Địa bàn sản xuất	Nhóm giống		
	Chín sớm	Chín trung bình	Chín muộn
Các tỉnh phía Bắc	ROC20 ROC1	VĐ79.177 ROC10-ROC9 ROC16 F156, QĐ15	My55.14 VĐ63.237
Các tỉnh ven biển miền Trung-Tây Nguyên	VN84.4137 ROC1 VN84.422	VĐ79.177 ROC10 ROC16 F156	QĐ15 My55.14
Các tỉnh Đông Nam Bộ	ROC1 VN84.422 VĐ79.177	ROC16 ROC10 F156 R570-R579	QĐ15 My55.14
Các tỉnh ĐBSCL	VN84.4137 ROC20 ROC1 VN85.1859	ROC16 VĐ81.3254 QĐ15 ROC10	VĐ63.237 My55.14 K84.200

NHÓM GIỐNG CHÍN SỚM

1. GIỐNG MÍA ROC20

(69-463 × 68-2599)

Do Viện Nghiên cứu mía đường Đài Loan lai tạo

Đặc điểm hình thái:

- **Thân** to trung bình, lóng hình ống tròn, gần đốt hơi nhỏ lại; trước khi bóc lá màu hồng tím nhạt, mới bóc lá màu hồng tím, rọi nắng lâu có màu hồng tím thẫm. Trên thân phủ một lớp phấn mỏng; không có vết nứt sinh trưởng, rãnh mầm không rõ. Đại sinh trưởng mảnh và hơi lồi lên, màu vàng nhạt, phơi nắng lâu có màu hồng tím thẫm.

- **Mầm** nhỏ, hình bầu dục, trước bóc lá có màu hồng tím nhạt, phơi nắng lâu có màu hồng tím thẫm. Cánh mầm nhỏ, mỏng.

- **Lá** xanh biếc, rộng trung bình, dài; từ giữa lá hơi rủ xuống. Bẹ lá non màu xanh phớt tím, bẹ lá già màu xanh tím, trên bẹ lá có một lớp phấn mỏng. Dễ rụng lá. Cổ lá hình lược, màu hồng tím nhạt. Tại lá ngoài hình mũi mác dài $\geq 1,5\text{cm}$.

Đặc điểm nông- công nghiệp:

- Nảy mầm nhanh, đều, phân nhánh mạnh, thân lá rậm rạp, nhanh phủ đất. Cây thẳng, khó đổ, không rỗng ruột.
- Lưu gốc tốt, kháng bệnh than đen, bệnh khô lá...
- Là giống đặc biệt chín sớm, CCS sau 10 tháng có thể $\geq 9-10\%$.

Chú ý:

- Giống này nảy mầm nhanh, đẻ nhánh nhiều, chóng phủ đất... thích hợp với các tỉnh ven biển miền Trung.
- Giống này đặc biệt chín sớm nên trồng trên đất 1 vụ mía ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.
- Không trồng trên đất trồng mía có bệnh thối gốc.



1. Thế lá



4. Thân mía
nhìn chính diện



2. Tai lá trong



3. Tai lá ngoài



6. Mâm



5. Thân mía
nhìn nghiêng

ROC 20

2. GIỐNG MÍA VN84-4137

(JA60-5 x ĐA GIAO)

Do Viện Nghiên cứu mía đường Bến Cát lai tạo năm 1984

Đặc điểm hình thái:

- **Thân** cây trung bình nhỏ, phát triển thẳng, vỏ màu xanh vàng ản tím. Lóng hình chóp cụt. Không có rãnh mầm. Đai sinh trưởng trung bình, nốt rế có 3 hàng sắp xếp không theo thứ tự.

- **Mầm** hình tròn, cánh mầm rộng trung bình bắt đầu từ giữa mầm.

- **Lá** rộng trung bình, mọc thẳng đứng, hơi cuộn. Bẹ lá có nhiều lông. Cổ lá hình sừng bò. Tai lá nhỏ có ở một bên.

Đặc điểm nông- công nghiệp:

- Nảy mầm, đẻ nhánh sớm, mạnh và tập trung, tỷ lệ nảy mầm và nhảy bụi cao, mật độ cây hữu hiệu cao.

- Vươn lóng sớm, tỷ lệ cây ra hoa thấp, năng suất mía cây khá, trong điều kiện thâm canh đạt 60-80 tấn/ha.

- Khả năng kháng bệnh cao, chịu hạn, phèn. Tỷ lệ cây bị sâu hại ở các thời kỳ sinh trưởng thấp.

- Khả năng tái sinh, lưu gốc tốt, có thể để gốc được nhiều năm.

- Giống chín rất sớm, tỷ lệ đường cao đầu vụ (Pol/mía 17%), CCS đầu vụ đạt 10-11%.

Chú ý:

- Trồng vào vụ thu (vụ 2), đầu xuân để cung cấp nguyên liệu cho chế biến đầu vụ.

- Nên trồng ở các tỉnh ĐBSCL thay thế một phần giống Comus.

- Cây nhỏ, bẹ lá nhiều lông, tốn công thu hoạch.



1. Thế lá



4. Thân mĩa
nhìn chính diện



2. Tai lá trong



3. Tai lá ngoài



6. Mồm



5. Thân mĩa
nhìn nghiêng

VN 84.4137

3. GIỐNG MÍA ROC1

(F146 × CP58-48)

Do Viện nghiên cứu mía đường Đài Loan lai tạo

Đặc điểm hình thái:

- *Thân* to trung bình, lóng hình ống tròn, màu xanh nhạt; sau khi bóc lá, phơi nắng có màu xanh vàng; phần sấp nhiều. Đai phần rõ. Không có vết nứt sinh trưởng, không rãnh mầm. Đai sinh trưởng hơi lồi và có màu vàng nhạt, phơi nắng lâu chuyển sang màu xanh.

- *Mầm* hình trứng tròn, dầy dặn và hơi nhô lên. Mầm non màu xanh vàng nhạt, mầm già màu xanh tối. Cánh mầm rộng trung bình và bắt đầu từ giữa mầm, trên mầm có phủ một lớp lông thưa.

- *Lá* màu xanh đậm và tương đối ngắn, thế lá thẳng. Bề lá màu xanh vàng, trên phủ một lớp phấn mỏng. Tai lá trong hình mũi mác, tai lá ngoài hình tam giác tù.

Đặc điểm nông- công nghiệp:

- Nảy mầm tương đối đều, mầm cảm với độ ẩm đất.
- Sinh trưởng nhanh, đẻ nhánh trung bình, ít mía măng vụ thu.
- Chịu phân, chịu úng. Lưu gốc tốt, ít bị sâu đục thân.
- Không rỗng ruột, ít đổ ngã.
- Trổ cờ nhiều, nhưng phần ngọn không bị bấc.
- Chín sớm, chữ đường cao: CCS 11-13%.

Chú ý:

- Mía gốc nảy mầm chậm nên sau thu hoạch phải chăm sóc mía gốc ngay và tăng lượng đạm ở đợt bón đầu.

- Giống này nên trồng vào vụ thu (vụ 2): khi trồng lấp nông và trồng dày hơn giống khác.

- Là giống thâm canh thích hợp với đất trung bình, tốt, đủ ẩm.